

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Lan Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim Ngọc Đ, sinh ngày 10/7/1978, tại tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn P, xã L, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Kim Ngọc D (đã chết); mẹ đẻ: Phạm Thị N; vợ: Bùi Thị T; con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005; tiền án; tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Năm 2008, Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính số 133/QĐXPHC ngày 10/7/2008 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Kim Ngọc Đ không nhận được quyết định xử phạt, bản thân Đ cũng không biết và không được thông báo về việc bị xử phạt (đã hết thời hiệu nên được xóa tiền sự)

+ Năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử 07 năm tù giam về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại Bản án số 49/2009/HSST ngày

27/10/2009. Đến ngày 09/02/2015 chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1938 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1940- Nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện M, thành phố H

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1972- Nơi cư trú: thị trấn B, huyện B, tỉnh L

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975- Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện L, tỉnh V

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, chị N: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975- Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện L, tỉnh V (theo văn bản ngày 12/3/2019), có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Hà Công M, sinh năm 1980 - Nơi cư trú: thị trấn H, huyện L, tỉnh V, vắng mặt;

Anh Kim Tiến Th, sinh năm 2000- Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện L, V, có mặt;

Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1981- Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện L, V, có mặt;

Anh Kim Minh Đ, sinh năm 1979- Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện L, V, có mặt;

Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1975 – Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện L, V, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/2/2019, Kim Ngọc Đ (*Đạo có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260170016917 do Sở giao thông vận tải Lạng Sơn cấp ngày 26/02/2019, có giá trị đến ngày 26/02/2024*) cùng con trai là Kim Tiến T, vợ là Bùi Thị Th, em trai ruột là Kim Minh Đ và chị Đỗ Thị T, cùng đi trên xe ô tô BKS: 12A -095.86 từ Lạng Sơn về nhà ở xã L, huyện L, tỉnh V. Khi bắt đầu đi từ Lạng Sơn về thì Kim Tiến T là người điều khiển xe. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi đến thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, do bị mệt nên T đổi lái và để bố

của mình là Kim Ngọc Đ điều khiển đi tiếp từ Bắc Giang về, còn T ngồi ở ghế phụ lái. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Kim Ngọc Đ điều khiển xe về đến thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch thì đi đường TL307 rồi rẽ vào đường bê tông liên xã hướng thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa. Khi đi đến gần ngã ba Xích Thổ thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, Đ điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường, một phần xe bên trái lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều cách tâm đường khoảng 1m và đi với tốc độ trung bình khoảng 50-60km/h, do thấy đường thông thoáng, không có chướng ngại vật, mặc dù biết đến gần ngã ba nhưng Đ vẫn giữ nguyên tốc độ đi thẳng hướng về xã Liên Hòa. Khi cách ngã ba này khoảng 10-15m, thì phát hiện bà Nguyễn Thị L ở Tổ dân phố X, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch điều khiển xe đạp từ trong ngõ bên phải đi ra và sang hướng xã Liên Hòa đi thị trấn Hoa Sơn, thấy vậy Đ đạp phanh và đánh lái sang bên trái nhưng do xe đang đi nhanh nên không tránh được, phần đầu xe phía bên phải xe ô tô đâm vào người và xe bà L ngã ra đường; thấy bà L bị thương, bất tỉnh, Đ đưa bà L đi cấp cứu nhưng do vết thương nặng nên bà L đã tử vong, sau đó Đ đã về làm việc với cơ quan Công an.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, bằng phẳng, khô ráo, được trải bê tông rộng 5m90. Theo hướng từ thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa: Phía bên phải là lối vào đường bê tông đi tổ dân phố Xích Thổ rộng 7m và lề đường đất cao bằng với mặt đường rộng 1m; phía bên trái là lối vào đường đất đi vạt Cụt và lề đường đất cao bằng với mặt đường rộng 50cm. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa làm chuẩn, lấy cột điện số 9A8 LS7 ở bên phải đường làm mốc chuẩn, đo từ cột điện này đến mép đường chuẩn là cột điện này nằm bên phải đường và cách mép đường là 2m33 và đến đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô (3) là 6m80. Trên hiện trường có các dấu vết sau:

(1) Vết trượt mặt đường bám dính chất màu đen, kích thước 16m80x10cm phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - Liên Hòa, hướng từ thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa. Đo từ giữa dấu vết (1) đến mép đường chuẩn 2m80 và đến điểm giữa lối vào đường bê tông đi tổ dân phố Xích Thổ là 5m33, từ giữa điểm cuối vết (1) đến mép đường chuẩn là 3m20.

(2) Vết trượt mặt đường kích thước 3m40x10cm phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - Liên Hòa, hướng từ thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa. Đo từ điểm giữa đầu vết (2) đến mép đường chuẩn là 4m70 và từ điểm cuối vết (2) đến mép đường chuẩn là 4m65, đến điểm giữa cuối vết (1) là 1m55. Vết (2) song song và cách vết (1) là 1m50.

(3) Xe ô tô BKS: 12A -095.86 phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - Liên Hòa. Đầu xe hướng xã Liên Hòa, đuôi xe hướng thị trấn Hoa Sơn (TL 307). Đo từ đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô (3) đến mép đường chuẩn là 3m15 và trùng với điểm cuối vết (1), từ đầu trục bánh sau bên phải ô tô (3) đến mép đường chuẩn là 3m17.

(4) Vết trượt xước mặt đường kích thước 19cm x 0.3cm phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - Liên Hòa, hướng từ thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa và hơi chệch sang mép đường chuẩn. Đo từ đầu vết (4) đến mép đường chuẩn là 40cm và đến giữa đầu vết (1) là 5m90, đến điểm giữa lõi vào đường bê tông đi tổ dân phố Xích Thổ là 92cm. Từ cuối vết (4) đến mép đường chuẩn là 36cm.

(5) Vết trượt xước mặt đường kích thước 15cm x 01cm phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - xã Liên Hòa, hướng thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa và hơi chệch sang mép đường chuẩn. Đo từ điểm đầu vết (5) đến mép đường chuẩn là 68cm và đến điểm cuối vết (4) là 51cm. Đo từ cuối vết (5) đến mép đường chuẩn là 60cm.

(6) Vết trượt xước mặt đường kích thước 29cmx0.5cm phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - xã Liên Hòa, hướng từ thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa và hơi chệch mép đường chuẩn. Đo từ điểm đầu vết (6) đến mép đường chuẩn là 92cm và đến đầu vết (5) là 37cm, từ cuối vết (6) đến mép đường chuẩn là 82cm.

(7) Xe đạp, loại xe hai bánh phát hiện đổ nghiêng bên phải trên lề đường phải đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - xã Liên Hòa, đầu xe hướng xã Liên Hòa và chệch mép đường chuẩn, đuôi xe hướng đường bê tông đi tổ dân phố Xích Thổ. Đo từ đầu trục bánh sau xe (7) đến mép đường chuẩn là 1m15. Từ đầu trục bánh trước xe (7) đến mép đường chuẩn là 30cm và đến đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô (3) là 5m39 và đến điểm cuối vết (6) là 3m58.

(8) Bãi chất màu nâu đỏ kích thước 17cm x 08cm phát hiện trên mặt đường bê tông liên xã thị trấn Hoa Sơn - Liên Hòa. Đo từ giữa bãi (8) đến mép đường chuẩn là 92cm và đến cuối vết (6) là 5m25.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 12A - 095.86 ngày 26/2/2019 xác định: Mặt ngoài cách trước bên phải nắp ca pô đầu xe có vết trượt lõm bám dính chất màu đen kích thước 6 x 4cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cao cách mặt đất là 1m60, điểm gần nhất cách cạnh ngoài bên phải nắp ca pô là 12cm; mặt ngoài cạnh trước bên phải nắp ca pô đầu xe (giáp vết trượt lõm mô tả trên) có vết trượt xước sơn lõm kim loại trên diện 22 x 6cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái; phần bên phải nắp ca pô đầu xe bị đẩy lệch từ trước về sau; cạnh trước tai xe bên phải bị cong kim loại bong tróc sơn trên diện 47x17cm hướng từ trước

về sau, từ phải sang trái; mặt ngoài đèn chiếu sáng phía trước bên phải có vết trượt xước nhựa kích thước 3 x 2.5cm hướng từ trước về sau; ống bun đèn xi nhan phía trước bên phải bị vỡ hoàn toàn, đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị lệch từ trước về sau; cạnh trên phần bên phải ba đờ sóc đầu xe có vết gãy vỡ nhựa kích thước 37 x 19cm, vỡ rời khỏi xe; đèn gầm phía trước bên phải bị vỡ rời, phần ba đờ sóc xung quanh đèn gầm này bị gãy vỡ trên diện 44 x 21cm, phần bên phải mặt nhựa ô gió gắn trên ba đờ sóc đầu xe bị gãy vỡ nhựa kích thước 34x18cm.

Tại biên bản khám nghiệm xe đạp ngày 26/2/2019 xác định: Tay phanh bên phải xe bị đẩy lệch từ dưới lên trên, đầu ngoài tay phanh này và đầu tay nắm lái bên phải xe có vết trượt xước nhựa bám dính bẩn; phần tay lái bên trái xe bị xoay lệch từ trước về sau; tay phanh bên trái xe bị xoay lệch từ trước về sau, từ trên xuống dưới; cạnh trước bên phải giỏ xe bị đẩy cong bẹp từ trước về sau, từ trái sang phải kích thước 31 x 29cm, mép dưới bị rách nham nhở kích thước 16x6cm và cao cách mặt đất là 71cm; mặt ngoài cang bên trái bánh trước có vết trượt xước sơn sạch đất bẩn trên diện 31x0.8cm hướng từ trước về sau; cạnh dưới phần bên phải chân chống xe có vết trượt xước kim loại kích thước 0.5x0.5cm bám dính đất bẩn; đầu ngoài bàn đạp chân sau bên phải xe có vết trượt xước kim loại kích thước 0.5x0.5cm bám dính đất bẩn.

Ngày 26/2/2019 Cơ quan CSĐT công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 66 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định tử thi xác định nguyên nhân dẫn đến bà Nguyễn Thị L tử vong. Ngày 06/3/2019 Trung tâm pháp Y sở Y tế Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 31 kết luận:

“1. Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết xây xước da, ít vết bầm tím sưng nề, chấn thương hàm mặt, gãy hai cung rang xương hàm, chấn thương sọ não nặng, xương hộp sọ vùng trán thái dương xuống tới gò má trái dập vỡ.

2. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương không hồi phục”.

Ngày 27/2/2019 Cơ quan CSĐT công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 67 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định dấu vết hóa học: chất màu đen bám dính trên mặt cạnh trước ca pô đầu xe ô tô BKS:12A -095.86 ký hiệu A2, mảnh cao su màu đen thu tại đầu tay nắm lái bên trái xe đạp ký hiệu M2 có cùng loại không? Ngày 01/3/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 307/KLGD kết luận:

“Chất bám dính màu đen ghi thu trên cạnh trước bên phải nắp ca pô đầu xe ô tô BKS: 12A -095.86 của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định cùng loại với mẫu

cao su màu đen ghi thu tại đầu tay nắm lái bên trái xe đạp của mẫu ký hiệu M2 gửi làm mẫu so sánh”.

Ngày 27/2/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 68 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Nồng độ cồn trong máu của Kim Ngọc Đ. Ngày 01/3/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 306/KLGD kết luận:

“Không phát hiện cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ (Ký hiệu A4), ghi là: Mẫu máu Kim Ngọc Đ, SN: 1978, cư trú: thôn P - xã L – huyện L – tỉnh V gửi đến giám định”.

Ngày 27/2/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 69 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định sinh học đối với: Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số (8) trong sơ đồ hiện trường, ký hiệu A1, mẫu cần giám định có nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Thị L, ký hiệu M1 gửi so sánh hay không?. Ngày 01/3/2019 Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 321/KLGD kết luận:

“Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 8 trong sơ đồ hiện trường (ký hiệu A1) gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu AB; cùng nhóm máu với mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Thị L (ký hiệu M1) gửi làm mẫu so sánh”.

Cùng ngày 27/2/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 70 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với 01 thẻ nhớ micro SD, nhãn hiệu Remax, loại 32GB, bên trong có lưu 137 tệp tin video định dạng*.TS, tổng dung lượng 19GB: Trích xuất dữ liệu video lưu trên chiếc thẻ nhớ gửi giám định thời gian từ 16:34:44 đến 16:36:47 ngày 26/02/2019 (theo thời gian hiển thị trên màn hình). Sao lưu kết quả ra đĩa DVD; Chụp ảnh, in ảnh diễn biến liên quan đến vụ tai nạn giao thông từ tệp tin video trích xuất được. Ngày 06/3/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 337/KLGD kết luận:

“Trích xuất được 01 tệp tin video thời gian từ 16:34:44 đến 16:36:47 ngày 26/02/2019 (theo thời gian hiển thị trên màn hình). Tệp tin video trích xuất được sao lưu vào 01 đĩa DVD; Chụp được 06 ảnh diễn biến liên quan đến vụ tai nạn giao thông từ tệp tin video trích xuất được. Ảnh chụp được in vào Bản ảnh giám định”.

Ngày 01/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 71 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Dấu vết cơ học: xác định vận tốc phương tiện để lại vết

phanh ký hiệu số (1) và vết phanh ký hiệu số (2) theo mô tả trong sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm tại thời điểm đầu vết phanh trong vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường liên xã thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch ngày 26/02/2019. Ngày 06/3/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 334/KLGĐ kết luận:

“Không đủ cơ sở xác định vận tốc phương tiện trong vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường liên xã thuộc TDP Xích Thổ, TT Hoa Sơn, huyện Lập Thạch ngày 26/02/2019”.

Ngày 28/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với 01 thẻ nhớ micro SD, nhãn hiệu Remax, loại 32GB, bên trong có lưu 137 tệp tin video định dạng*.TS, tổng dung lượng 19GB: Xác định vận tốc xe ô tô tại thời điểm va chạm với người điều khiển xe đạp hiển thị trên (dữ liệu hiển thị trên video) video là bao nhiêu km/h? Ngày 03/4/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 549/KLGĐ kết luận:

“Theo dữ liệu vận tốc hiển thị trên video trích xuất được trên mẫu vật gửi giám định, vận tốc của phương tiện lắp camera hành trình gửi giám định tại thời điểm va chạm với người điều khiển xe đạp là 58km/h”.

*** Vật chứng vụ án đã thu giữ:**

- 01 xe ô tô BKS 12A-095.86, loại xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn bạc, số loại APV-GT, số khung N71VCV300273, số máy G16ADI196363, đã cũ, đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng do tai nạn. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe ô tô mang BKS 12A-095.86 có nguồn gốc là của anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1971 ở phố H, huyện L, tỉnh L đã bán lại cho Kim Ngọc Đ vào khoảng tháng 7/2018.

- Thu giữ của Kim Ngọc Đ các giấy tờ gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 12A- 095.86, số 6607567; 01 giấy giấy bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 12A -095.86, số: BB180113077 (chủ xe Nguyễn Tiến L); 01 giấy phép lái xe hạng C, số: 260170016917, mang tên Kim Ngọc Đ; 01 đăng ký xe ô tô BKS 12A-095.86, số 018830 (chủ xe Nguyễn Tiến L). Các giấy tờ trên là của Kim Ngọc Đ.

- 01 thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu Remax, loại 32GB, đã cũ, đã qua sử dụng.

- 01 Xe đạp, loại xe nữa, màu sơn đỏ, có in chữ VIỆT LONG màu trắng, xe đã cũ, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình bị hại (bà Nguyễn Thị L).

- 01 Chất bám dính màu đen thu trên mặt cạnh trước bên phải nắp ca pô đầu xe ô tô BKS: 12A - 095.86; 01 Mảnh cao su màu đen thu giữ tại đầu tay nắm lái bên trái xe đạp.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Kim Ngọc Đ đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị L tổng số tiền 150.000.000đ. Hai bên gia đình đã thống nhất được việc bồi thường dân sự với nhau. Đại diện cho gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn T có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Kim Ngọc Đ, ngoài ra không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT- VKS ngày 04 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Kim Ngọc Đ về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Kim Ngọc Đ, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Kim Ngọc Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại; không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện của gia đình bị hại thừa nhận lời trình bày của bị cáo là đúng. Về trách nhiệm dân sự: Anh T xác nhận giữa bị cáo và gia đình anh đã thỏa thuận về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình anh tổng số tiền là 150.000.000đ. Nay gia đình anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự; về hình phạt anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Ông Nguyễn Xuân M (chồng của bị hại) và chị Nguyễn Thị N (con gái của bị hại) là người đại diện theo pháp luật của bị hại đã có văn bản cử anh Nguyễn Văn T (con trai của bị hại) là đại diện cho gia đình bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông M, chị N.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Kim Ngọc Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng hơn 16 giờ ngày 26/2/2019, Kim Ngọc Đ có bằng lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô BKS 12A-095.86 trên đường từ thị trấn Hoa Sơn đi xã Liên Hòa, do Đ điều khiển xe không làm chủ tốc độ nên đã gây tai nạn giao thông với xe đạp do bà Nguyễn Thị L điều khiển, đi từ ngõ ra, va chạm với xe của Đ. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị L bị tử vong, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Hành vi của Kim Ngọc Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và các trường hợp phải giảm tốc độ, cụ thể:

Khoản 1 Điều 12 quy định “1. Người lái xe, ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...”.

Khoản 3 Điều 4 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 quy định: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp ... để bảo đảm an toàn giao thông.”

Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 quy định: “Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

...3. Qua nơi đường bộ giao nhau...”.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Kim Ngọc Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Điều luật quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người;”*

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình người bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang đối với người tham gia giao thông. Hơn nữa, trong thời gian gần đây tình hình các vụ tai nạn giao thông ngày một tăng lên và một phần nguyên nhân là do sự thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa khi bị hại đi từ đường nhánh ra đường chính đã không quan sát, nhường đường cho xe đi từ đường chính. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đưa bị hại đi cứu chữa và đã tự đến Cơ quan Công an để đầu thú nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C nhưng không hành nghề lái xe nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng. Xét xử thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội nên cần được chấp nhận. Nay gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô BKS 12A-095.86, loại xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn bạc, số loại APV-GT, số khung N71VCV300273, số máy G16ADI196363, đã cũ, đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng do tai nạn. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe ô tô mang BKS 12A-095.86 có nguồn gốc là của anh Nguyễn Tiến L đã bán lại cho Kim Ngọc Đ vào khoảng tháng 7/2018. Chiếc xe là tài sản hợp pháp của Kim Ngọc Đ. Ngày 21/5/2019 Kim Ngọc Đ có đơn xin lại tài sản (chiếc xe ô tô mang BKS 12A-095.86). Xác nhận ngày 22/5/2019, Cơ quan CSĐT công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử lý vật chứng số 37 trả lại cho Kim Ngọc Đ 01 xe ô tô mang BKS 12A-095.86 (có đặc điểm như biên bản thu giữ) là hợp pháp, cùng ngày Kim Ngọc Đ đã nhận lại chiếc xe ô tô trên.

- Thu giữ của Kim Ngọc Đ các giấy tờ gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 12A- 095.86, số 6607567; 01 giấy giấy bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 12A -095.86, số: BB180113077 (chủ xe Nguyễn Tiến L); 01 giấy phép lái xe hạng C, số: 260170016917, mang tên Kim Ngọc Đ; 01 đăng ký xe ô tô BKS 12A-095.86, số 018830 (chủ xe Nguyễn Tiến L). Các giấy tờ trên là của Kim Ngọc Đ nên trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu Remax, loại 32GB, đã cũ, đã qua sử dụng cần lưu giữ hồ sơ vụ án.

- 01 xe đạp, loại xe nữ, màu sơn đỏ, có in chữ VIỆT LONG màu trắng, xe đã cũ, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình bị hại (bà Nguyễn Thị L) nên trả lại cho gia đình bị hại.

- 01 Chốt bấm dính màu đen thu trên mặt cạnh trước bên phải nắp ca pô đầu xe ô tô BKS: 12A - 095.86; 01 Mảnh cao su màu đen thu giữ tại đầu tay nắm lái bên trái xe đạp, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Kim Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Kim Ngọc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Kim Ngọc Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện L, tỉnh V giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Đ các giấy tờ gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 12A- 095.86, số 6607567; 01 giấy giấy bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 12A -095.86, số: BB180113077 (chủ xe Nguyễn Tiến L); 01 giấy phép lái xe hạng C, số: 260170016917, mang tên Kim Ngọc Đ; 01 đăng ký xe ô tô BKS 12A-095.86, số 018830 (chủ xe Nguyễn Tiến L), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho gia đình bị hại 01 xe đạp, loại xe nữ, màu sơn đỏ, có in chữ VIỆT LONG màu trắng, xe đã cũ, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chất bám dính màu đen thu trên mặt cạnh trước bên phải nắp ca pô đầu xe ô tô BKS: 12A - 095.86; 01 Mảnh cao su màu đen thu giữ tại đầu tay nắm lái bên trái xe đạp do không có giá trị sử dụng

Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu Remax, loại 32GB, đã cũ, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2019)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã L;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga